

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BỈM SƠN  
TỈNH THANH HÓA**

*Bản án số: 35 /2022 / HSST*

*Ngày: 29 / 4 /2022*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Thị H

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Văn T; Bà Phùng Thị Mai H

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị T - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27 /2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29 /2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Minh D** – Sinh ngày 06 /4/1983 Tại: thị xã B, tỉnh T. Nơi đăng ký HKTT: Khu phố X, phường L, thị xã B, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lê Văn P sinh năm 1955; Con bà: Hoàng Thị D sinh năm 1956; Có vợ là Trần Thị M sinh năm 1984, có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án: không; Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:**

1. Ông Lê Đình C sinh năm 1955

Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh T (đã chết).

**Người đại diện cho nạn nhân Lê Đình C:**

-Anh Lê Đình T sinh năm 1979

Trú tại: Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh T (con trai ông Lê Đình C). Anh T có mặt tại phiên tòa.

2. Bà Lê Thị T sinh năm 1985

Trú tại: Thôn Q , xã H , huyện H , tỉnh T ( vắng mặt)

**\*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Công ty TNHH L

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Quang H chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Văn T –Đội trưởng đội xe ( vắng mặt)

**\*Người làm chứng:** Ông Vũ Đức B sinh năm 1969

Nơi cư trú: Khu phố Đ , phường Đ , thị xã B , tỉnh T  
( vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh D là lái xe của Công ty TNHH L (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) được giao nhiệm vụ lái xe ô tô tải BKS 35C- 011.30.

Khoảng 12<sup>h</sup>30” ngày 24/12/2021, Lê Minh D điều khiển xe ô tô BKS 35C- 011.30 đi từ hướng xã H đi vào nhà máy xi măng L để lấy hàng. Khi đi đến ngã 3 đường rẽ vào dây chuyền 3 thuộc phường Đ , thị xã B , D điều khiển xe ô tô rẽ phải. Lúc này xe mô tô BKS 36B1- 384.39 do ông Lê Đình C điều khiển chở theo người ngồi sau là chị Lê Thị T , sinh năm 1985 cùng trú tại: Thôn Q , xã H , huyện H đang di chuyển ở phía sau xe ô tô BKS 35C- 011.30 vượt lên bên phải hông xe ô tô cũng chuyển hướng rẽ phải dẫn đến va chạm giữa hai phương tiện. Hậu quả: Ông Lê Đình C tử vong tại chỗ nằm dưới gầm xe bên lái, chị Lê Thị T bị thương nằm trong gầm xe ô tô BKS 35C- 011.30, xe mô tô BKS 36B1- 384.39 bị hư hỏng một số chi tiết, bộ phận.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường; trưng cầu khám nghiệm tử thi, thương tích, phương tiện đồng thời tiến hành các bước điều tra, xác minh theo quy định của pháp luật. Kết quả thu được như sau:

#### **\* Khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đường đi vào dây chuyền 3 nhà máy xi măng L, thuộc địa phận khu phố T, phường Đ , thị xã B , tỉnh T . Mặt đường bằng phẳng, đổ đất đá, rộng 8,0m theo chiều đi vào bên phải có hàng rào bằng sắt để ngăn cách làn đường dành cho xe cơ giới và xe thô sơ. Làn đường dành cho xe thô sơ đo đến cổng nhà bảo vệ rộng 2,7m.

Thông nhất lấy mép bên phải cổng nhà bảo vệ dây chuyền 3 nằm ở bên trái theo chiều đường H đi vào dây chuyền 3 làm điểm chuẩn. Các dấu vết để lại như sau:

(1) Vết cày để lại trên mặt đường dài 2,25m chiều dài vết theo hướng tây-đông lần lượt điểm đầu và cuối vết vào mép đường bên phải là 3,7m và 2,7m. Đo từ điểm đầu vết đến mặt cắt ngã 3 mép đường bên phải theo chiều H – P là 8,0m. Đo điểm cuối vết đến điểm đầu vết trượt và tổ chức cơ thể người là 0,1m.

(2) Mảnh nhựa vỡ + biển số xe mô tô 36B1- 384.39 để lại trên mặt đường nằm cạnh và dưới má lốp bánh sau bên trái hàng lốp thứ nhất (tính từ sau về trước) đo vào mép đường bên phải là 3,6m. Đo đến trục bánh sau hàng lốp thứ nhất là 0,4m.

(3) Xe ô tô BKS 35C- 011.30 nằm ở khoảng giữa đường bên phần đường có hàng rào phân dành cho xe cơ giới, đầu xe hướng đông, đuôi xe hướng tây. Đo lần lượt trục bánh trước, sau bên trái vào mép đường bên phải là 3,6m và 3,8m. Đo từ trục bánh sau bên trái hàng lốp thứ nhất (tính từ sau về trước) đến điểm đầu vết trượt và tổ chức cơ thể người là 0,4m.

(4) Vết trượt + tổ chức cơ thể người trượt trên mặt đất dài 4,8m theo hướng tây – đông nằm ở vị trí thẳng với hàng lốp bên trái xe ô tô BKS 35C- 011.30. Đo điểm đầu vết vào mép đường bên phải là 3,6m. Điểm cuối vết tiếp giáp với phần mặt nạn nhân nằm ở giữa hai hàng lốp bánh trước bên trái xe ô tô 35C- 011.30.

(5) Mũ bảo hộ lao động nằm ở vị trí trong gầm xe ô tô BKS 35C- 011.30 bên phải đo vào mép đường bên phải là 5,4m. Đo đến vị trí vết nạn nhân nằm là 0,9m.

(6) Túi đựng đồ cá nhân nằm trong gầm xe ô tô BKS 35C- 011.30 đo vào mép đường bên phải là 4,6m.

(7) Nạn nhân nằm ở tư thế mặt úp xuống mặt đường, đầu hướng nam, chân hướng bắc. Phần đầu nằm trong giữa hai hàng lốp bánh trước bên trái. Đo từ đỉnh đầu nạn nhân vào mép đường bên phải là 4,0m. Đo từ gót chân nạn nhân vào mép đường bên phải là 2,4m đo từ gót chân bên trái đến trục hàng lốp thứ nhất bánh trước bên trái là 0,8m (tính từ trước về sau).

**\* Khám nghiệm phương tiện:**

(1) Xe ô tô BKS: 35C – 011.30:

- Mặt trước bên trái ba- đờ-sóc trước, ốp nhựa bên trái giàn tản nhiệt đầu xe, cách thành xe bên trái 108cm, có vết tỳ trượt làm sạch bụi đất không liên tục trong diện 50cm x30cm, vết có chiều từ phải sang trái, vết cao so với mặt đất 80cm-130cm. Bề mặt vết in các vân sọc song song (dạng vân vải).

- Mặt trước dưới giá đỡ giàn tản nhiệt đầu xe (đầu vết cách thành xe bên trái 153cm), có vết chà trượt làm sạch bụi đất, mòn kim loại, kích thước 50cm x 4cm,

vết có chiều từ phải sang trái, từ trước về sau, vết cao so với mặt đất 67cm-76cm, bề mặt vết bám dính chất màu trắng (dạng sơn).

- Mặt ngoài lớp trước bên trái, cách cuối hàng chữ “ROAD” 20cm theo ngược chiều chuyển động tiến, có vết tẩy trượt làm sạch bụi đất, mòn cao su kích thước 22cm x 11cm, vết có chiều ngược chiều chuyển động tiến, từ ngoài vào tâm.

- Má ngoài lớp trước bên trái, ngay hàng chữ “SUNNY”, có vết tẩy trượt, chà trượt làm mòn cao su, bụi đất kích thước 19cm x 22cm, vết có chiều từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến.

- Lớp trước bên trái là loại lốp có nhãn hiệu SUNNY bề rộng mặt lăn đo được là 25cm, các rãnh hoa văn dạng hình zíc - zắc có độ rộng từ 1cm - 3cm, nằm ngang mặt lăn tạo thành các gờ có độ rộng từ 6cm- 9cm.

- Hàng lốp thứ hai bên trái là loại lốp CASUMINA, thông số lốp 12.00.R20, bề rộng mặt lăn đo được là 25cm, các rãnh hoa văn nằm ngang, đứt quãng có độ rộng đo được là 2,2cm - 3,5cm, tạo thành các gờ rộng 7cm.

(2) Xe mô tô BKS: 36B1 – 384.39:

- Mặt trên bên trái tay nâng có vết chà trượt làm mòn sơn màu trắng, kích thước 15cm x 4cm, vết có chiều từ trái sang phải, chéo từ sau về trước, vết cao so với mặt đất 81cm - 83cm, bề mặt vết bám dính chất sẫm màu (dạng bụi đất).

- Mặt sau ngoài bên trái ốp nhựa thân xe, bên trái cốp, bên trái chắn bùn bánh sau, ốp nhựa bầu lọc gió có vết tẩy trượt, chà trượt làm mòn sơn màu trắng, nứt vỡ nhựa, kích thước 39cm x 21cm, vết có chiều từ trái sang phải, từ trước về sau, vết cao so với mặt đất 35cm - 74cm, bề mặt vết bám dính chất màu đen (dạng cao su). Chắn bùn bánh sau và biển số bị bung bật khỏi xe.

- Mặt ngoài bên phải xe có các vết chà trượt làm mòn nhựa, kim loại, các vết có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, bề mặt vết bám dính bụi đất và bột đá.

**\* Kết luận giám định về dấu vết cơ học:**

Tại bản Kết luận giám định số 477/PC09 ngày 18/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh T kết luận:

(1) Va chạm giữa xe ô tô BKS 35C- 011.30 với xe mô tô BKS 36B1- 384.39:

Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước dưới giá đỡ giàn tản nhiệt đầu xe (cách thành xe bên trái 153cm) ô tô BKS 35C- 011.30 (ảnh 9 đến 12) với mặt trên bên trái tay nâng xe mô tô BKS 36B1- 384.39 (ảnh 23 đến 25).

Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô BKS 35C- 011.30 ở phía sau, chuyển động cùng chiều và từ trái sang phải so với xe mô tô BKS 36B1- 384.39.

(2) Dấu vết ghi nhận tại mặt trước bên trái ba-đờ-sóc trước, ốp nhựa bên trái giàn tản nhiệt đầu xe ô tô BKS 35C - 011. 30 (ảnh 6 đến 8) phù hợp do va chạm với bề mặt vải sợi tạo nên.

Các hàng lớp thứ nhất và thứ hai bên trái xe ô tô BKS 35C- 011.30 phù hợp đè qua nạn nhân Lê Đình Chính.

- Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

**\* Kết quả giám định tử thi:**

Tại bản Kết luận giám định tử thi Lê Đình C số 386/GĐPY-PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh T kết luận:

(1) Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các vết dập, rách da, cơ xây xước da, bầm tụ máu tại vùng: Mặt, ngực, bụng, hông, thắt lưng, bẹn, mông, tứ chi.

- Gãy thân xương ức. Gãy cung trước, cung bên, cung sau xương sườn 1,2,3,4,5,6,7 bên phải và cung trước xương sườn 2,3,4,5 bên trái.

- Gãy xương vai phải.

- Vỡ xương chậu hai bên.

- Gãy cổ xương đùi hai bên.

- Dập, rách, tụ máu tổ chức da, cơ vùng cẳng, bàn tay phải.

- Gãy phức tạp hai xương cẳng tay phải. Gãy các xương ngón bàn tay phải. Trật khớp khuỷu tay phải.

(2) Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

**\* Kết quả giám định pháp y về thương tích Lê Thị T** Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 154/2022/TPPY ngày 11/3/2022 kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Thị T được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Cộng theo phương pháp xác định tỷ lệ % TTCT quy định tại Điều 4- Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế) là **66%** (Sáu mươi sáu phần trăm).

**\* Kết quả định giá tài sản bị thiệt hại:**

Ngày 04/3/2022, Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã B kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 36B1 – 384.39 do vụ tai nạn giao thông ngày 24/12/2021 gây ra là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

**\* Kết quả kiểm tra nồng độ cồn:**

- Tại bản kết luận giám định số 400/PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T : Mẫu máu của Lê Đình C, sinh năm 1955, trú tại Thôn Q , xã H , huyện H niêm phong gửi giám định không có cồn.

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở đối với Lê Minh D vào hồi 15<sup>h</sup>22” phút ngày 24/12/2021 là: 0,000mg/l khí thở.

- Ngày 24/12/2021, Trung tâm y tế Bim Sơn tiến hành xét nghiệm mẫu nước tiểu đã thu của Lê Minh D . Kết quả các chỉ số: MET- Methamphetamin (Ma túy đá): Âm tính; THC (Cần sa - tài mà): Âm tính; MDMA (Thuốc lắc...): Âm tính; Heroin - Morphine: Âm tính.

***\* Về trách nhiệm dân sự:***

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, đại diện công ty TNHH L và Lê Minh D đã chủ động thăm hỏi, động viên gia đình nạn nhân Lê Đình C, Lê Thị T đồng thời tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự, đền bù tổn thất về mặt tinh thần, chi phí mai táng cho gia đình ông Lê Đình C tổng số tiền là **300.000.000** đồng (Ba trăm triệu đồng); chi phí điều trị thương tích và thiệt hại về thương tích cho bà Lê Thị T số tiền **550.000.000** đồng. (Năm trăm năm mươi triệu đồng)

Đại diện gia đình nạn nhân Lê Đình C và chị Lê Thị T đã nhận đủ số tiền nêu trên, không yêu cầu Lê Minh D phải bồi thường gì thêm. Đồng thời có đơn đề nghị miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị can Lê Minh D .

***\* Về tang vật, tài sản, giấy tờ thu giữ:***

Sau khi phục vụ cho quá trình điều tra, giải quyết vụ án và tra cứu xác minh nguồn gốc các phương tiện xong, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định trả đầy đủ các phương tiện cùng toàn bộ giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu.

01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng C số 370146007734 mang tên Lê Minh D (bản gốc) được chuyển theo hồ sơ vụ án để chờ giải quyết theo quy định của pháp luật.

***\* Xử phạt lỗi vi phạm hành chính***

- Xe ô tô BKS 35C- 011.30 hoạt động kinh doanh vận tải, có chủ xe là Công ty TNHH L qua kiểm tra, xác minh tài liệu do chủ xe cung cấp thấy tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 24/12/2021 xe không có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, không gắn thiết bị giám sát hành trình, không làm thủ tục cấp phù hiệu xe kinh doanh vận tải, vi phạm quy định tại Điểm e khoản 5 Điều 16; Điểm b khoản 4 Điều 21; Điểm a khoản 3; Điểm d khoản 6 Điều 24 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ và khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 22 Nghị định

số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

Ngày 01/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B phối hợp với Đội CSGT Công an thị xã B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chủ xe ô tô BKS 35C- 011.30 đối với các lỗi nêu trên.

Tại bản cáo trạng số : 36/CT-VKS-BS ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim sơn đã truy tố Lê Minh D về tội : “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* ” theo quy định tại điểm a,b khoản 1 điều 260 của BLHS. Tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a,b khoản 1 điều 260 ; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 65 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Minh D từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và đề nghị buộc bị cáo phải nộp tiền án phí HSST theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B; Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Lê Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Căn cứ lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ nên hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/12/2021 bị cáo Lê Minh D điều khiển xe ô tô có BKS :35C-011.30 chạy hướng từ xã H đi đây chuyển số 3 nhà máy xi măng L thuộc địa phận khu phố T , phường Đ , thị xã B đã gây tai nạn do va chạm với xe mô tô có BKS 36 B1-38439 do ông Lê Đình C điều khiển, chở phía sau là chị Lê Thị T . Hậu quả của vụ tai nạn làm ông Lê Đình C tử vong tại chỗ, chị Lê Thị T bị thương tích với tỷ lệ 66%, thiệt hại do hư hỏng xe mô tô BKS 36 B1-38439 số tiền 1.400.000đ. Nguyên nhân của vụ tai nạn là do Lê Minh D chuyển hướng xe không chú ý quan sát không đảm bảo an toàn vi phạm quy định tại khoản 2 điều 15 luật giao thông đường bộ . Vì vậy hành vi gây tai nạn của bị

cáo Lê Minh D đủ yếu tố cấu thành tội: “ *Vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại các điểm a ( *làm chết người*), b ( *gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của một người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% sức khỏe trở lên*) theo khoản 1 điều 260 của BLHS.

**[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:**

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng sức khỏe và tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

**[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Minh D khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cùng với công ty TNHH L đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Đình C số tiền 300.000.000đ ( *ba trăm triệu đồng*) và bồi thường cho gia đình người bị hại chị Lê Thị T số tiền 550.000.000đ ( *Năm trăm năm mươi triệu đồng*), các gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm Hình sự đối với bị cáo nên khi lượng hình bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b,s khoản 1 và khoản 2 điều 51 của BLHS. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Mặt khác, hội đồng xét xử cũng xét trong vụ án này người bị hại là ông Lê Đình C cũng có lỗi một phần, khi điều khiển xe mô tô có BKS 36B1-384.39 không có giấy phép lái xe, khi đến ngã 3 đường đi vào dây chuyền 3 nhà máy xi măng Long Sơn đã vượt bên phải xe ô tô do bị cáo Dũng điều khiển đang chuyển hướng rẽ phải nên đã xảy ra tai nạn. Vì vậy, hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

**[5] Xét về nhân thân:**

Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội do lỗi vô ý nên xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 BLHS cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra công ty TNHH L và bị cáo Lê Minh D đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình nạn nhân ông Lê Đình C số tiền 300.000.000đ và bồi thường cho gia đình người bị hại chị Lê Thị T số tiền 550.000.000đ. Hai gia đình không thắc mắc và yêu cầu gì thêm nên không xét.



[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lê Minh D đã phạm tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* ”.

*Áp dụng:* Điểm a, b khoản 1 điều 260 ; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 65 BLHS. Khoản 2 điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

*Xử phạt:* Bị cáo Lê Minh D 24 ( Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 ( Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ( 29/4/2022 )

Giao bị cáo Lê Minh D cho UBND phường L , thị xã B , tỉnh T là nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 luật Thi hành án Hình sự

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Công ty TNHH L cùng với bị cáo Lê Minh D đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Đình C số tiền 300.000.000đ ( *ba trăm triệu đồng*) và bồi thường cho gia đình người bị hại chị Lê Thị T số tiền 550.000.000 ( *năm trăm năm mươi triệu đồng*), các gia đình người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

**3. Về án phí:** Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Lê Minh D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Lê Minh D và người đại diện cho người bị hại anh Lê Đình T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ( 29/4/2022). Người bị hại chị Lê Thị T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết công khai. Đại diện công ty TNHH L ông Đỗ Văn T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- VKS Bm sơn
- NTGTT
- VKSND tỉnh Thanh hóa
- Thi hành án HS
- CQĐT CA Bm sơn
- Chi cục THADân sự bs
- Tòa án tỉnh Thanh hóa
- Lưu CQ

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Thị Hương**





